**GIẤY ĐỀ NGHỊ CẤP TÍN DỤNG KIÊM PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN**

*(Áp dụng cho khoản tín dụng món/hạn mức tín dụng tại Techcombank)*

***Kính gửi: Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam – Chi nhánh Đông Đô (“Techcombank”)***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. **THÔNG TIN CHUNG VỀ KHÁCH HÀNG** | | |
| 1. **Thông tin khách hàng** | | |
| Tên khách hàng: | CÔNG TY CỔ PHẦN MẶT DỰNG CAG | ID khách hàng: 22079986 |
| Giấy CNĐKDN | Số 0101442420 do Phòng Đăng ký kinh doanh – Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp, đăng ký lần đầu ngày 19/01/2004, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 12/04/2023 | |
| Địa chỉ liên hệ | Lô CN4 – 2.1, KCN Thạch Thất, thị trấn Quốc Oai, huyện Quốc Oai, thành phố Hà Nội | |
| Điện thoại liên hệ |  | |
| Người đại diện theo pháp luật | Họ tên: ĐÀO CÔNG DUY | Chức vụ: Tổng Giám đốc |
| Người đại diện theo ủy quyền | Họ tên: | Chức vụ |
| Văn bản ủy quyền | Số ……….. ngày …/…/… của người đại diện theo pháp luật  *(nếu người ký kết hồ sơ giao dịch tín dụng không phải là người đại diện theo pháp luật)* | |
| 1. **Thông tin bên bảo đảm (nếu bên bảo đảm là bên thứ ba)** | | |
| Tên/Họ và tên: |  | ID khách hàng: |
| Giấy CNĐKDN/CMND/HC/CCCD | Số…………... Ngày cấp …/…/… do……………………………..…….cấp | |
| Địa chỉ liên hệ |  | |
| Điện thoại liên hệ |  | |
| Người đại diện theo pháp luật | Họ tên: | Chức vụ: |
| Người đại diện theo ủy quyền | Họ tên: | Chức vụ |
| Văn bản ủy quyền | Số …………. ngày …/…/… của người đại diện theo pháp luật  *(nếu người ký hồ sơ giao dịch bảo đảm không phải là người đại diện theo pháp luật)* | |
| 1. **Thông tin về cổ đông, thành viên góp vốn, quản lý:**   *(bỏ qua trong các trường hợp: không có thay đổi so với thông tin các năm trước đã cung cấp cho Techcombank hoặc không có khác biệt so với điều lệ công ty đã cung cấp)* | | |
| |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | Họ tên | CCCD/CMND/Hộ chiếu | Tỷ lệ góp vốn | Thời gian bắt đầu góp vốn | | Đào Công Duy | 034067001074 | 90% |  | | Thái Thị Kim Dung | 040174000053 | 8% |  | | Đào Công Dũng | 017368377 | 2% |  | | | |
| 1. **Thông tin về Người có liên quan:**   *(bỏ qua trong các trường hợp: không có thay đổi so với thông tin các năm trước đã cung cấp cho Techcombank hoặc không có khác biệt so với điều lệ công ty đã cung cấp)*   * 1. Thông tin về Người có liên quan của TCB (\*)  *Có*  *Không*   2. Thông tin về Người có liên quan của Khách hàng (\*\*)  *Có  Không*   *(Trường hợp “Có” thực hiện theo bảng kê bên dưới)* | | |
| |  |  |  | | --- | --- | --- | | Tên tổ chức/cá nhân | Mã số doanh nghiệp/CCCD/CMND/Hộ chiếu | Mối Quan hệ | |  |  |  | |  |  |  | | | |

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **THÔNG TIN VỀ PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN VAY/TÍN DỤNG VÀ HIỆU QUẢ KINH DOANH** | |
| **Nhu cầu vốn của phương án:** |  |
| Tổng nguồn vốn cần sử dụng | 800 tỷ |
| * Vốn tự có | 150 tỷ |
| * Vốn vay | 400 tỷ |
| * Vốn khác | 250 tỷ |
| **Phương án, dự án thực hiện hoạt động kinh doanh:** |  |
| **Hiệu quả của phương án** |  |
| * Doanh thu (dự kiến) | 950 tỷ |
| * Giá vốn | 752 tỷ |
| * Chi phí quản lý | 90 tỷ |
| * Chi phí lãi vay | 39 tỷ |
| * Khấu hao |  |
| * Lợi nhuận | 55 tỷ |
| **Phương án trả nợ vay** |  |
| * Nguồn trả nợ | Từ hoạt động kinh doanh |
| * Phương thức trả nợ |  |
| * Nợ gốc | Trả cuối kỳ |
| * Nợ lãi | Trả hàng tháng |

|  |
| --- |
| 1. **TÀI SẢN BẢO ĐẢM** |
| Để bảo đảm cho khoản vay/tín dụng tại Techcombank, tôi/chúng tôi đồng ý và cam kết sử dụngcác tài sản bảo đảm được liệt kê dưới đây:   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | **Loại tài sản bảo đảm** | **Giá trị tài sản bảo đảm ước tính**  *(Tỷ đồng)* | **Chủ sở hữu**  *(Chủ tài sản)* | **Tình trạng**  *(Đã cầm cố/thế chấp hoặc chưa cầm cố/thế chấp)* | **Ghi chú** | |  |  |  |  |  | | **Tổng** |  |  |  |  | |

|  |  |
| --- | --- |
| 1. **ĐỀ NGHỊ CẤP TÍN DỤNG:**   Đề nghị Techcombank cho vay/cấp tín dụng cho chúng tôi với các nội dung sau: | |
| **Tổng mức/hạn mức** | **250 tỷ VNĐ** |
| 1. **Hạn mức cho vay** | **100 tỷ VNĐ** |
| * Phương thức cho vay: | Vay hạn mức 12 tháng |
| * Thời hạn vay vốn theo từng Khế ước nhận nợ: | Tối đa 09 tháng |
| * Mục đích sử dụng vốn vay: | Bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động SXKD |
| * Tỷ lệ đảm bảo/ NVTD | **20%** |
| 1. **Hạn mức bảo lãnh thông thường 1** | **150 tỷ VNĐ** |
| * Mục đích: | Phát hành bảo lãnh các gói thầu cho các CĐT thuộc offering FMCG - TPK Thương mại dược, VTTB Y tế |
| * Loại bảo lãnh: | BLDT, BLTU, BL THHD, BL BH |
| * Mẫu thư bảo lãnh: | Theo mẫu TCB/ mẫu CĐT |
| * Tỷ lệ đảm bảo/ NVTD: | **0%** |
| 1. **Hạn mức bảo lãnh tài chính** | **100 tỷ VNĐ (liên thông HMCV)** |
| * Mục đích | Phát hành bảo lãnh thanh toán cho đối tác đầu vào |
| * Loại bảo lãnh | Bảo lãnh thanh toán |
| * Tỷ lệ đảm bảo/ NVTD | **20%** |
| 1. **Hạn mức LC** | **100 tỷ VNĐ (liên thông HMCV)** |
| * Mục đích | Phát hành LC nhập khẩu NVL |
| * Loại LC | LC trả ngay, LC trả chậm, LC UPAS |
| * Tỷ lệ đảm bảo/ NVTD | **20%** |

|  |
| --- |
| **E.CAM KẾT CỦA KHÁCH HÀNG** |
| Chúng tôi cam kết:   * Chấp hành đúng và đầy đủ các quy định của Techcombank và pháp luật về việc cho vay và các vấn đề khác có liên quan. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những vi phạm trong việc sử dụng vốn vay và tính chính xác, trung thực, hợp pháp của thông tin cung cấp cho Techcombank; * Các hồ sơ cung cấp cho Techcombank (bao gồm nhưng không giới hạn bản gốc/bản chứng thực/bản sao y công ty/bản photo/bản điện tử) là trung thực, đầy đủ và chính xác, thể hiện đúng thông tin và hoạt động của doanh nghiệp. * Cam kết hoàn thiện việc bổ sung các chứng từ chứng minh phương án sử dụng vốn vay *(trong trường hợp được Techcombank chấp thuận việc chúng tôi được nợ chứng từ tại thời điểm Techcombank xem xét cấp tín dụng)* theo đúng yêu cầu của Techcombank. Trường hợp chúng tôi vi phạm cam kết, Techcombank có toàn quyền thu hồi nợ trước hạn, xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi, phí, phạt và chí phí phát sinh); * Đến hạn trả nợ mà chúng tôi không trả được nợ hoặc vi phạm bất kỳ nghĩa vụ nào quy định tại Hợp đồng tín dụng, Techcombank có toàn quyền xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ vay (bao gồm nợ gốc, lãi, phí, phạt và chí phí phát sinh).  |  |  | | --- | --- | | - Khách hàng đã được Techcombank cung cấp, giải thích, đã đọc, hiểu rõ và hoàn toàn đồng ý với bản Điều khoản và Điều kiện chung về Sản phẩm và Dịch vụ dành cho Khách hàng Tổ chức của Techcombank (gọi chung “Điều khoản và Điều kiện chung”) được đăng tải trên trang web chính thức của Techcombank (<http://www.techcombank.com/>). Bản Điều khoản và Điều kiện chung là một bộ phận không tách rời của các thỏa thuận, hợp đồng, đăng ký hoặc đề nghị sử dụng sản phẩm/dịch vụ mà chúng tôi ký kết với Techcombank, có giá trị pháp lý ràng buộc đối với chúng tôi. |  | |

Hà Nội, Ngày 09 tháng 04 năm 2024

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA KHÁCH HÀNG**

*(Ký tên, đóng dấu)*